TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **286/2023**/QĐST-HNGĐ	*Châu Thành, ngày 18 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 41/2023/TLST- HNGĐ ngày 06 tháng 02 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Huỳnh Thị S, sinh năm 1989;

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre

- Bị đơn: Anh Trương Công L, sinh năm 1983;

Địa chỉ: ấp C, xã D, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Huỳnh Thị S với anh Trương Công L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Huỳnh Thị S với anh Trương Công L thuận tình ly hôn

- Về con chung: Chị S được trực tiếp nuôi con là Trương Công T, sinh ngày 25/5/2006, hàng tháng anh L cấp dưỡng nuôi con cho chị S là 1.000.000 đồng (Một triệu đồng). Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu T tròn 18 tuổi.

Anh L có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con mà không ai được cản trở.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Chị S và anh L cùng khai không có nên không xét đến.

- Về nợ chung: Chị S và anh L cùng khai không có nên không xét đến.

- Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con chị S nhận chịu toàn bộ là 3000.000đ (Ba trăm nghìn đồng). Số tiền án phí của chị S được trừ vào biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010812 ngày 03 tháng 02 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre. Chị S đã nộp đủ án phí Hôn nhân và gia đình và án phí cấp dưỡng nuôi con.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự ;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- UBND xã B;
- Lưu.

THẨM PHÁN
Đã ký tên và đóng dấu

Nguyễn Quốc Tuấn